**Họ và tên: Vũ Long Hiệp**

**Mail: hiepvu0123456@gmail.com**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **UBND QUẬN …** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**  **CUỐI HK I**  NĂM HỌC 2023 – 2024  Môn kiểm tra: **NGỮ VĂN 6**  **Bộ Cánh Diều** |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

**(Bộ sách Cánh Diều)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Kí (hồi kí và du kí) | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một kỉ niệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

**(Bộ sách Cánh Diều)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | **Kí (hồi kí và du kí)** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được một số yếu tố hình thức (người kể ngôi thứ nhất, tính xác thực, cách kể sự việc, hình thức ghi chép,...), nội dung (đề tài, chủ đề, tình cảm, cảm xúc người viết,…) của văn bản hồi kí hoặc du kí.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy);  - Nhận diện từ đa nghĩa, đồng âm.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt văn bản một cách ngắn gọn.  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật.  - Hiểu được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng.  **Vận dụng**:  - Đánh giá giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.  - Trình bày được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. | **3 TN** | **5TN** | **2TL** |  |
| **2** | **Viết** | **Kể lại một kỉ niệm của bản thân.** | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:** Viết được bài văn kể một kỉ niệm của bản thân; dùng ngôi kể thứ nhất để kể lại một cách sáng tạo và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1 TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | UBND QUẬN …    ĐỀ CHÍNH THỨC  *(Đề thi gồm có 02 trang)* | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  NĂM HỌC 2023 - 2024  Môn kiểm tra: **NGỮ VĂN 6**  Thời gian làm bài: 90 phút  *(không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU** **(6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

“…Gia đình tôi cũng vậy, kể từ khi “bị đuổi” ra bãi Phúc Xá Hạ, bố mẹ tôi tuy đã thoát khỏi cảnh “con mày con nuôi”(1), được ở riêng, nhưng vẫn phụ thuộc vào cái Chợ Nứa, làm phu bát tê(2) tiếp tục cuộc sinh nhai. Khi mấy cô em gái tôi cứ theo nhau “ba năm đôi” ra đời, thì mẹ tôi không đi làm nữa, ở nhà trông con, nhưng cũng xoay xở dọn hàng ở cửa nhà bán mắm muối, tương cà, diêm thuốc, hay sáng sáng nấu nồi cháo trắng ăn với đường, cà, đậu rim, buổi chiều mùa hè bán nồi cháo đỗ xanh, thêm chè đỗ đen.

[...] Nói đến một xu quà sáng, lại nhớ tới một chuyện con con. Bắt đầu từ ngày tôi cắp sách đi học ở trường Thuận Đức trên bãi Nghĩa Dũng, sáng sáng mẹ tôi đều cho một xu đến trường ăn quà sáng. Sáng nào đến giờ đi học mà chưa thấy mẹ tôi “tòi” đồng xu ra, tôi không dám xin trực tiếp, hay đòi trực tiếp mà chỉ “nhắc khéo”:

- U ơi! Con đi học đây!

Mẹ tôi cũng hiểu ngay rằng, đó chẳng phải là “lời chào của đứa con lễ phép”, mà chỉ là một cách “nã” tiền, nên mẹ tôi lập tức đưa tay nắn túi, và “vạch mặt” tôi:

- Học hành chẳng biết có giỏi không, nhưng “nã” tiền thì giỏi lắm!

Còn như đi học buổi chiều thì không có lệ “đòi tiền” này, nhưng năm thì mười họa mẹ tôi mới “tự nguyện” cho, nếu có cũng chỉ một trinh, bằng nửa suất buổi sáng. Có thời gian mẹ tôi ốm nặng, ốm không dậy được khỏi giường, như vậy là mẹ tôi không làm ra được một đồng trinh nào hết. Vậy mà không hiểu sao, trước khi tôi đi học, mẹ vẫn gọi tôi đến bên giường bệnh, rồi không hiểu moi từ đâu ra một đồng xu đồng, đưa cho tôi và thều thào dặn:

- Mua cái gì “lành dạ” mà ăn!

Tôi nhớ chuyện này vì tất cả những đồng xu sớm sớm mẹ đưa cho, toàn là những đồng xu đồng còn mới nguyên, đỏ au, bóng lộn, mà những đồng xu đồng mới như thế đối với người nghèo chúng tôi có được là phải găm cho kĩ, để dành, chẳng ai muốn bỏ ra tiêu. Như vậy những đồng xu này chính là những đồng xu chắt bóp, để dành, nay phải dứt ruột bỏ ra cho con đi học ăn quà sáng…”

(Lê Bầu, trích *Tuổi thơ Hà Nội ngày xưa*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2014)

(1) con mày con nuôi: con nuôi sống nhờ sự hảo tâm và xin xỏ của người khác.

(2) phu bát tê: người làm thuê

**Câu 1.** Đoạn trích trên thuộc thể loại nào?

A. Hồi kí B. Truyện ngắn

C.Văn bản nghị luận D. Truyện cổ tích

**Câu 2.** Tác dụng của ngôi kể được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?

A. Tạo cảm xúc khách quan, sinh động, lôi cuốn

B. Tạo cảm xúc sinh động, lôi cuốn, thuyết phục

C. Tạo cảm xúc chân thật, sinh động, khách quan

D. Tạo cảm xúc chân thật, gần gũi, sâu sắc

**Câu 3.** Câu chuyện được kể theo hồi ức của ai?

A. Nhân vật người mẹ B. Nhân vật người bố

C. Nhân vật “tôi” D. Nhân vật cô em gái

**Câu 4.** Hình ảnh người mẹ được hiện lên như thế nào trong đoạn văn thứ nhất?

A. Ốm yếu, hay bị bệnh B. Vất vả, tần ảo, chịu thương chịu khó

C. Thờ ơ, bỏ bê con cái D. Mạnh mẽ, lạnh lùng, vô cảm

**Câu 5.** Từ “*ăn*” trong câu “*Mua cái gì “lành dạ” mà ăn*” không cùng nghĩa với từ “*ăn*” trong câu nào sau đây?

A. *Nhà Pá Tra làm thống lí, ăn của dân nhiều…* (Vợ chồng A Phủ)

B. *Tôi được ăn món bông điên điển xào tôm…* (Đồng Tháp Mười mùa nước nổi)

C. *Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ.* (Thánh Gióng)

D. *Trong vùng có con chằn tinh có nhiều phép lạ, thường ăn thịt người.* (Thạch Sanh)

**Câu 6.** Em hiểu thế nào về ý nghĩa của thành ngữ “*năm thì mười hoạ*” được sử dụng trong đoạn trích?

A. Thường xuyên, liên tục B. Thỉnh thoảng, hiếm khi

C. Khó khăn, túng quẫn D. Dư giả, sung túc

**Câu 7.** Đọc đoạn trích trên, em hiểu gì về hoàn cảnh gia đình tác giả?

A. Gia đình khá giả, có của ăn của để, không lo về vật chất

B. Gia đình neo người, bố mẹ vất vả kiếm sống

C. Gia đình khá giả nhưng bố mẹ không hoà thuận

D. Gia đình nghèo khó, phải bươn chải nhiều nghề để kiếm sống

**Câu 8.** Đâu là lí do để người mẹ dù ốm nặng nhưng bà vẫn cho tác giả mấy đồng ăn xu sáng?

A. Vì tác giả thường xuyên “nhắc khéo” xin tiền của người mẹ

B. Vì lúc đó gia đình tác giả khá giả, buôn bán tốt

C. Đó là hành động thể hiện sự quan tâm, tình yêu thương của người mẹ

D. Vì người mẹ muốn tác giả có thói quen để dành tiền

**Câu 9.** Tại sao những đồng xu mà mỗi sáng người mẹ đưa cho tác giả lại “*còn mới nguyên, đỏ au, bóng lộn*”? Qua đó, em hiểu như thế nào về nhân vật người mẹ?

**Câu 10.** Từ câu chuyện của tác giả, em rút ra cho bản thân mình được bài học gì? Trình bày bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 5 – 7 câu) .

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Chắc hẳn trong quãng đời học sinh của mình, em cũng đã có những kỉ niệm không thể nào quên hoặc có ấn tượng sâu sắc với thầy cô, bạn bè. Hãy kể lại kỉ niệm đáng nhớ với thầy cô, bạn bè của em để cùng ôn lại những kỉ niệm đẹp đẽ đó nhé!

**------------------------- HẾT ------------------------**

*(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm).*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | UBND QUẬN … | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK I**  NĂM HỌC 2022 – 2023  Môn kiểm tra: **NGỮ VĂN 6** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6 (bộ Cánh Diều)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | C | 0,5 |
|  | **9** | Những đồng xu mà mỗi sáng người mẹ đưa cho tác giả đưa lại “còn mới nguyên, đỏ au, bóng lộn”, vì:  - Những đồng xu này chính là những đồng xu chắt bóp, để dành, nay phải dứt ruột bỏ ra cho con đi học ăn quà sáng.  🡪 Thể hiện sự đảm đang, biết vun vén cho gia đình, yêu thương con cái của người mẹ. | 0,5  0,5 |
|  | **10** | **\* Hình thức:**  - Đảm bảo hình thức đoạn văn, độ dài đúng quy định  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả  **\* Nội dung:**  **HS rút ra bài học từ câu chuyện của tác giả:**  - Cần biết yêu thương, biết ơn, ghi nhớ công lao cha mẹ dành cho mình.  - Biết trân trọng tiền bạc, đó là mồ hôi công sức, những đồng tiền có được nhờ sự lao động vất vả, miệt mài của cha mẹ.  - Từ đó cố gắng học tập, rèn luyện để bố mẹ vui lòng, trở thành công dân tốt, có ích cho cộng đồng. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **II** | **LÀM VĂN** | | **4,0** |
|  | **\* Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo hình thức bài văn  - Diễn đạt rõ ràng, mạch lạc; không mắc lỗi chính tả. | 0,25  0,25 |
|  | **\* Yêu cầu về nội dung:**  - Kể lại một kỉ niệm với thầy cô/bạn bè.  - Đảm bảo bố cục 3 phần:  + Mở bài: Giới thiệu khái quát về kỉ niệm với thầy cô/bạn bè. Nêu được ấn tượng chung về kỉ niệm đó.  + Thân bài:   * Tình huống (hoàn cảnh, địa điểm và thời gian) xảy ra, các nhân vật liên quan. * Diễn biến của kỉ niệm: các sự việc diễn ra trong kỉ niệm của em với thầy cô/bạn bè. * Điều đặc biệt của kỉ niệm khiến em nhớ hoặc khiến em thay đổi, tự hoàn thiện bản thân.   + Kết bài: Nêu cảm nghĩ của em về kỉ niệm hoặc bài học rút ra từ kỉ niệm ấy. | 0,5    0,5    2,0            0,5 |